TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. Ninh Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2022/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị C sinh năm 1984; địa chỉ: số nhà 186, đường T, phố X, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình;

- *Bị đơn*: Anh Vũ Thế H sinh năm 1980; địa chỉ: số nhà 186, đường T, phố X, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình;

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn*: ông Vũ Ngọc H và bà Đoàn Thị H là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị C và anh Vũ Thế H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: giao cháu Vũ Như Ngọc ngày 24/12/2012 cho chị Phạm Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Giao cháu Vũ Minh Q sinh ngày 30/10/2007 cho anh Vũ Thế H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị Phạm Thị C và anh Vũ Thế H không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: chị Phạm Thị C và anh Vũ Thế H tự thỏa thuận về tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Phạm Thị C nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000997 ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Trả lại cho chị Phạm Thị C 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Ninh Bình;
- Chi cục THADS thành phố Ninh Bình;
- UBND xã Nam Hùng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Phương